

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN**

**Số: [●]**

Hôm nay, ngày [●] tháng [●] năm [●], tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh [●], chúng tôi gồm:

**[TÊN TỔ CHỨC GỬI TIỀN]**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy đăng ký kinh doanh/Quyết định thành lập: [●]

Mã số thuế: [●] (cung cấp trong trường hợp khác với số đăng ký kinh doanh/Quyết định thành lập)

Địa chỉ: [●]

Điện thoại: [●] Fax: [●]

Cư trú (Có/Không): [●]

Người đại diện: [●]

Chức vụ: [●]

Theo văn bản ủy quyền số: [●]

Số CMT/ Hộ chiếu: [●] Ngày cấp: [●]

(Sau đây được gọi là **Bên A**);

**Và**

**NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH [●]**

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Chi nhánh<sup>1</sup> số: [●] do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh/Thành phố [●] cấp ngày [●] tháng [●] năm [●], đăng ký thay đổi lần thứ [●] ngày [●] tháng [●] năm [●]

Địa chỉ: [●]

Điện thoại:[●] Fax : [●]

Người đại diện: [●]

Chức vụ: [●]

Theo văn bản ủy quyền/ văn bản ủy quyền lại số: [●]

(Sau đây được gọi là **Bên B**)

<sup>1</sup> Trường hợp Trụ sở chính thực hiện ký Hợp đồng tiền gửi với khách hàng thì ghi thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của VCB.

Hai bên thoả thuận và nhất trí ký kết Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn (“**Hợp Đồng**”) với các điều khoản sau:

### **Điều 1. Điều khoản chung:**

Bên A đồng ý gửi tiền có kỳ hạn đồng Việt Nam (VND)<sup>2</sup> tại Bên B như sau:

1.1. Số tiền gửi: [●]

(Bằng chữ: [●])

1.2. Kỳ hạn gửi: [●] Ngày/Tháng/Năm

Ngày gửi tiền:[●]

Ngày đến hạn: [●]

Trường hợp Ngày đến hạn trùng vào ngày lễ, ngày nghỉ thì Ngày đến hạn của Hợp Đồng sẽ được chuyển sang ngày làm việc tiếp theo của Bên B.

1.3. Lãi suất tiền gửi: [●]%/năm.

1.4. Phương thức trả lãi<sup>3</sup>:

Cuối kỳ

Hàng tháng

Hàng quý

1.5. Tiền lãi tính trên cơ sở số dư và số ngày gửi thực tế trên cơ sở 1 năm 365 ngày. Số ngày gửi thực tế được tính từ ngày nhận tiền gửi đến hết ngày liền kề trước ngày tắt toán khoản tiền gửi.

1.6. Cách xác định lãi tiền gửi:

$$\text{Tiền lãi} = (\text{số tiền gửi} \times \text{số ngày gửi tiền thực tế} \times \text{lãi suất})/365$$

### **Điều 2. Quyền của Bên A:**

2.1. Bên A được quyền rút toàn bộ số tiền nêu tại Điều 1, khoản 1.1 của Hợp Đồng này sớm hơn kỳ hạn quy định tại Điều 1, Khoản 1.2 của Hợp Đồng này.

2.1.1. Bên A phải thông báo bằng văn bản cho Bên B trước ngày dự kiến rút tiền ít nhất một (01) ngày làm việc.

2.1.2. Toàn bộ số tiền rút trước hạn sẽ được hưởng lãi suất bằng mức lãi suất không kỳ hạn thấp nhất của Bên B theo loại đồng tiền của Hợp Đồng này tương ứng với thời gian thực gửi của Bên A tại Bên B tại thời điểm rút trước hạn.

2.2. Được ủy quyền cho người khác sử dụng tài khoản theo quy định và hướng dẫn của Bên B.

2.3. Được yêu cầu Bên B tạm khóa tài khoản khi cần thiết.

2.4. Các quyền khác theo quy định của pháp luật hoặc theo thỏa thuận trước bằng văn bản giữa Bên A với Bên B không trái với quy định của pháp luật hiện hành.

<sup>2</sup> Trường hợp tiền gửi bằng loại ngoại tệ khác thì thay bằng loại ngoại tệ tương ứng.

<sup>3</sup> Đối với các phương thức trả lãi không phải Cuối kỳ, lưu ý bổ sung các quy định phù hợp với quy định của sản phẩm cụ thể.

### **Điều 3. Nghĩa vụ của Bên A:**

- 3.1. Vào ngày gửi tiền, Bên A có nghĩa vụ gửi số tiền có trị giá như nêu tại Điều 1, Khoản 1.1 của Hợp Đồng này vào tài khoản tiền gửi thanh toán số [●] của Bên A mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh [●] và đồng ý/ủy quyền cho Bên B toàn quyền tự động trích (ghi nợ) tài khoản tiền gửi thanh toán nói trên với số tiền như nêu tại Điều 1, Khoản 1.1 của Hợp Đồng này và ghi có vào một tài khoản tiền gửi kỳ hạn của Bên A tại Bên B với các điều kiện như nêu tại Hợp Đồng này.
- 3.2. Thông báo kịp thời cho Bên B khi phát hiện thấy sai sót, nhầm lẫn trên tài khoản của mình hoặc nghi ngờ tài khoản của mình bị lợi dụng.
- 3.3. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin và chứng từ thanh toán mà mình cung cấp.
- 3.4. Cung cấp đầy đủ, rõ ràng, chính xác các thông tin liên quan về mở và sử dụng tài khoản tại Bên B. Thông báo kịp thời và gửi các giấy tờ liên quan cho Bên B khi có sự thay đổi về thông tin trong hồ sơ mở tài khoản.
- 3.5. Chịu mọi trách nhiệm về những sai sót hay hành vi lợi dụng, lừa đảo khi sử dụng tài khoản và các sai sót do lỗi của mình.
- 3.6. Không được cho thuê, cho mượn tài khoản.
- 3.7. Không được sử dụng tài khoản của mình để thực hiện các giao dịch nhằm mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố, lừa đảo, gian lận hoặc các hành vi vi phạm pháp luật khác.
- 3.8. Tự bảo vệ các bí mật thông tin tài khoản, giao dịch của cá nhân do mình quản lý để đảm bảo an toàn, bảo mật trong giao dịch thanh toán.

### **Điều 4. Quyền của Bên B:**

- 4.1. Vào ngày đến hạn của Hợp Đồng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác, Bên B thực hiện (chọn một trong các trường hợp sau):
  - 4.1.1. **Lựa chọn 1:** Tự động gia hạn khoản tiền gửi tại Điều 1, khoản 1.1 của Hợp Đồng này với kỳ hạn bằng kỳ hạn gửi tiền tại Điều 1, Khoản 1.2 của Hợp đồng (nếu tại thời điểm gia hạn Bên B đang huy động kỳ hạn đó và Bên A đáp ứng các điều kiện huy động theo quy định hiện hành của Bên B và quy định pháp luật) hoặc chuyển sang tiền gửi có kỳ hạn thông thường có kỳ hạn ngắn hơn liền kề theo quy định của Bên B hoặc chuyển sang tiền gửi không kỳ hạn (nếu tại thời điểm đó Bên B không lựa chọn được kỳ hạn phù hợp theo quy định tại Điểm này). Đồng thời, chuyển trả lãi của khoản tiền gửi cho Bên A vào tài khoản tiền gửi thanh toán của Bên A số [●] tại [●] – Chi nhánh [●].
  - 4.1.2. **Lựa chọn 2:** Tự động nhập lãi vào gốc và chuyển sang kỳ hạn tiếp theo với kỳ hạn bằng kỳ hạn gửi tiền tại Điều 1, Khoản 1.2 của Hợp đồng (nếu tại thời điểm gia hạn Bên B đang huy động kỳ hạn đó và Bên A đáp ứng các điều kiện huy động theo quy định hiện hành của Bên B và quy định pháp luật) hoặc chuyển sang tiền gửi có kỳ hạn thông thường có kỳ hạn ngắn hơn liền kề theo quy định của Bên B hoặc chuyển sang tiền gửi không kỳ hạn (nếu tại thời điểm đó Bên B không lựa chọn được kỳ hạn phù hợp theo quy định tại Điểm này).
  - 4.1.3. **Lựa chọn 3:** Chuyển trả toàn bộ gốc và lãi của khoản tiền gửi cho Bên A vào tài khoản tiền gửi thanh toán của Bên A số [●] tại [●] – Chi nhánh [●].

- 4.2. Không chịu trách nhiệm về tranh chấp do các thông tin thay đổi khác với thông tin lưu trên hệ thống thông tin của Bên B mà Bên A không thông báo cho Bên B.
- 4.3. Các quyền khác theo quy định của pháp luật hoặc theo thỏa thuận trước bằng văn bản giữa chủ tài khoản với Bên B không trái với quy định của pháp luật hiện hành.

#### **Điều 5. Nghĩa vụ của Bên B:**

- 5.1. Tại thời điểm gia hạn khoản tiền gửi, nếu có điều chỉnh lãi suất, Bên B thông báo mức lãi suất áp dụng với kỳ hạn mới cho Bên A bằng hình thức thông báo bằng văn bản hoặc Thông điệp dữ liệu có giá trị như văn bản phù hợp quy định tại Điều 10 và Điều 12, Luật Giao dịch điện tử. Trường hợp các Bên có văn bản thỏa thuận bổ sung để gia hạn khoản tiền gửi, trong đó có quy định cụ thể mức lãi suất điều chỉnh theo thỏa thuận theo tỷ lệ %/năm thì thỏa thuận bổ sung này được coi như thông báo bằng văn bản.
- 5.2. Vào ngày rút tiền trước hạn của Hợp Đồng này, Bên B có nghĩa vụ thanh toán cho Bên A tiền gốc và/hoặc lãi vào tài khoản tiền gửi thanh toán của Bên A số [●] tại [●] – Chi nhánh [●]
- 5.3. Trường hợp Bên B không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán gốc, lãi cho Bên A theo quy định của Hợp Đồng này mà không vì sự kiện bất khả kháng, Bên B sẽ chịu lãi phạt quá hạn với mức lãi suất: bằng 150% lãi suất theo kỳ hạn tiền gửi ghi tại Điều 1, Khoản 1.3 hoặc 150% lãi suất tiền gửi theo thông báo gần nhất Bên B thông báo đến Bên A theo quy định tại Điều 5, Khoản 5.1 của Hợp Đồng (tùy theo mức lãi suất tiền gửi nào có hiệu lực áp dụng gần nhất) đối với số tiền chậm trả tính theo thời gian thực tế chậm trả.
- 5.4. Cập nhật kịp thời các thông tin khi có thông báo thay đổi nội dung trong hồ sơ mở tài khoản của Bên A. Bảo quản, lưu trữ hồ sơ mở tài khoản và các chứng từ giao dịch qua tài khoản theo đúng quy định của Bên B và của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- 5.5. Đảm bảo an toàn số dư trên tài khoản và bảo mật thông tin liên quan đến tài khoản và giao dịch trên tài khoản của Bên A theo quy định của pháp luật.
- 5.6. Tuân thủ quy định của pháp luật về phòng chống rửa tiền và tài trợ khủng bố.

#### **Điều 6. Xử lý trong trường hợp không giao dịch được trên tài khoản thanh toán**

Trường hợp tài khoản thanh toán của Bên A đăng ký để trích tiền mở tài khoản tiền gửi có kỳ hạn và/hoặc nhận lãi/gốc theo Hợp Đồng này không thực hiện được giao dịch trong các trường hợp bao gồm nhưng không giới hạn: phong tỏa, đóng, tạm khóa, thay đổi trạng thái, Bên B chủ động thông báo với Bên A để phối hợp giải quyết.

#### **Điều 7. Tra cứu thông tin khoản tiền gửi có kỳ hạn:**

Trường hợp có nhu cầu tra cứu thông tin liên quan đến khoản tiền gửi theo Hợp Đồng này, Bên A có thể liên hệ với bất kỳ điểm giao dịch nào của Bên B trên toàn quốc hoặc thông qua các dịch vụ ngân hàng điện tử của Bên B cung cấp cho Bên A.

#### **Điều 8. Trường hợp nhàu nát, rách, mất Hợp Đồng:**

Trường hợp phát hiện Hợp Đồng bị nhàu nát và/hoặc rách và/hoặc mất, Bên A có nghĩa vụ thông báo ngay cho Bên B bằng văn bản hoặc bằng hình thức Thông điệp dữ liệu có giá trị như văn bản phù hợp quy định tại Điều 10 và Điều 12, Luật Giao dịch điện tử. Nếu không thông báo kịp thời, Bên B không chịu trách nhiệm khi Hợp đồng bị lợi dụng vì bất kỳ mục

đích nào.

### **Điều 9. Thông báo:**

- 9.1. Trừ khi có quy định rõ ràng khác trong Hợp Đồng, tất cả các thông báo và thông tin khác được đưa ra theo Hợp Đồng phải lập thành văn bản bằng tiếng Việt và được gửi bằng (i) đường bưu điện, (ii) giao trực tiếp, đến các địa chỉ quy định tại phần giới thiệu các bên tham gia Hợp Đồng hoặc theo địa chỉ khác do các bên thông báo bằng văn bản cho nhau.
- 9.2. Mọi thông báo và thông tin trao đổi giữa hai bên sẽ được coi là nhận được ngay khi bên nhận nhận được qua (i) bưu điện, (ii) giao trực tiếp, trừ trường hợp Bên B thông báo mức lãi suất áp dụng với kỳ hạn mới cho Bên A bằng hình thức Thông điệp dữ liệu có giá trị như văn bản phù hợp quy định tại Điều 10 và Điều 12, Luật Giao dịch điện tử theo quy định tại Khoản 5.1 Điều 5 Hợp Đồng này.

### **Điều 10. Bảo mật thông tin:**

Các bên cam kết không trực tiếp hoặc gián tiếp tiết lộ, cung cấp thông tin về nội dung, các điều khoản, điều kiện của Hợp Đồng này cũng như các Phụ lục liên quan (nếu có) cho bất kỳ một bên nào khác, trừ trường hợp thực hiện theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

### **Điều 11. Điều khoản thi hành:**

- 11.1. Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản quy định trong Hợp Đồng này.
- 11.2. Trường hợp cần thay đổi một trong những điều khoản của Hợp Đồng này hay có vướng mắc thì việc sửa đổi, bổ sung Hợp Đồng này phải được lập thành văn bản và được đại diện hợp pháp của các Bên ký tên, đóng dấu.
- 11.3. Không thực hiện chuyển nhượng tài khoản tiền gửi của khách hàng tổ chức ngoại trừ trường hợp khách hàng sáp nhập, hợp nhất, chia tách doanh nghiệp.
- 11.4. Mọi vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp Đồng sẽ được hai bên bàn bạc giải quyết trên tinh thần hợp tác. Trong trường hợp không giải quyết được, hai Bên đồng ý đưa vụ việc ra Tòa án nhân dân cấp có thẩm quyền nơi có Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh [●] đặt trụ sở tại thời điểm nộp đơn khởi kiện để giải quyết theo quy định của pháp luật.
- 11.5. Hợp Đồng này gồm có [●] trang, được lập thành [●] ([●]) bản có giá trị pháp lý ngang nhau, mỗi bên giữ [●] ([●]) bản. Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hợp Đồng mặc nhiên được thanh lý khi Bên B đã trả đầy đủ gốc, lãi và lãi phạt (nếu có) cho Bên A theo nội dung quy định tại Hợp Đồng này.
- 11.6. Hợp Đồng này được lập và điều chỉnh theo quy định của pháp luật Việt Nam. Mọi vấn đề chưa được điều chỉnh bởi Hợp Đồng này sẽ được điều chỉnh bởi quy định của Pháp luật.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

**ĐẠI DIỆN BÊN B**